| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 63/2025/HS-ST
Ngày 08-8-2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Phan Anh Dũng

2/ Ông Trần Hữu Hậu

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Dương Thị Ngọc Huế, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai, tham gia phiên tòa***: Ông Võ Hồng Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 8 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thụ lý số: 45/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

**Đặng Văn T,** sinh ngày 30 tháng 9 năm 2001, tại Hậu Giang; Nơi cư trú: Ấp N, xã N, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (Nay là xã T, thành phố Cần Thơ); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T1, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1970; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con nhỏ nhất và chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/4/2025 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố Biên Hòa.

- *Bị hại:* Trương Đăng K, sinh năm 2003 (đã chết).

Địa chỉ: Số nhà 29/1D, khu phố Đ, phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh D (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai).

*Đại diện hợp pháp của bị hại*: Ông Trương Thế C, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số nhà 103/14/6, khu phố M, phường T, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn T không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 03 giờ ngày 04/10/2023, sau khi đi uống bia, T điều khiển xe mô tô biển số 95H1-113.98 có dung tích xi lanh 109 $cm^3$ trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu 111.8 mg/dl lưu thông trên đường Nguyễn Văn Trị thuộc phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai) theo hướng từ Ủy ban nhân dân tỉnh D đi cầu H. Khi lưu thông đến đoạn đường thuộc khu phố H, phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai) thì T điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường ngược chiều bên trái nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 60B1-592.57 do anh Trương Đăng K, sinh năm 2003, ngụ tại: 29/1D, khu phố D, phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai) đang điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả của vụ tại nạn làm anh Trương Đăng K tử vong, còn T được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện ITO.

- Tại biên bản khám nghiệm hiện trường đã thu thập được vị trí, kích thước chiều hướng và các dấu vết như sau:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn được trải nhựa bằng phẳng, đường cong về bên trái theo hướng đi Ủy ban nhân tỉnh Đồng Nai, mặt đường rộng 8m40 được phân chia làm hai chiều lưu thông hướng ngược chiều nhau, mỗi chiều mặt đường rộng 4m20 có vạch sơn đứt quãng phân chia chiều đường, bên trái đường hướng đi Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai có nhà dân sinh sống, bên phải là công viên.

Kết quả khám nghiệm: Tất cả các chiều hướng dấu vết, phương tiện, tang vật thu thập được đo vào mép đường bên phải theo hướng đi Uỷ ban nhân dân tỉnh Đồng Nai làm chuẩn (viết tắt là lề phải), lấy trụ đèn số 39 làm mốc, Vị trí dấu vết được đánh số và mô tả như sau:

+ Số 1 là vị trí nạn nhân Trương Đăng K nằm trên đường, đầu quay ra giữa đường, phần chân quay vào lề phải.

+ Số 2 là vị trí xe mô tô biển số 60B1-592.57 ngã nghiêng về bên phải, đầu xe quay ra hướng giữa đường, tâm trục bánh trước cách lề phải là 1m, phần đuôi xe nằm trên lề đường phải, từ tâm trục bánh sau cách mép đường là 0 m20.

+ Số 3 là vị trí xe mô tô biển số 95H1-113.98 ngã nghiêng về bên phải đầu xe quay về hướng UNND tỉnh Đồng Nai, tâm trục bánh trước cách lề phải là 5m80 và cách tâm trục bánh trước của xe mô tô biển số 60B1-592.57 là 8m50, phần đuôi quay về hướng cầu H, tâm trục bánh sau cách lề phải là 5m90 và cách trụ đèn số 39 làm mốc là 4m.

+ Số 4 là vết cày do xe mô tô biển số 95H1-113.98 ngã tạo nên khuyết điểm mặt đường, điểm đầu vết cày cách lề phải là 3m65 và cách gác chân trước của xe mô tô biển số 95H1-113.98 là 6m.

+ Số 5 là vị trí trụ đèn số 39

- Tại Bản Kết luận giám định tử thi số: 453/KLTTCT-TTPY ĐN ngày 16/10/2023 của Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của Trương Đăng K:

"+ Kết luận nguyên nhân chết: Đa chấn thương

Chấn thương ngực gây dập phổi rải rác hai bên, phù phổi căng, lòng khí phế quản có nhiều bọt máu. Tụ máu trung thất, đụng dập cơ tim.

Chấn thương bụng gây vỡ gan.

+ Kết luận khác: Nồng độ cồn và các chất ma túy trong máu: có tìm thấy chất Ethanol với hàm lượng 115,60 mg/100 ml. Không tìm thấy Methanol và các chất ma túy nêu trên."

- Tại kết luận giám định số 2328/KL-KTHS ngày 17/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

"- Xe mô tô biển số: 96H1-113.98 (dấu vết trượt xước, mài mòn, rách má trái lốp trước bên trái; dấu vết trượt xước, nứt, bể vỡ, cong vênh biền dạng vành xe, căm xe, đùm xe, đầu dưới giảm xóc trước bên trái, cung chắn bùn trước, đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng rời khỏi vị trí ban đầu; dấu vết trượt xước cong vênh, rách, bể vỡ bên trái ốp mặt nạ, yếm chắn gió bên trái, cạnh trước cần số bám chất màu đen, cao su gác chân trước bên trái) có cùng chiều từ trái qua phải, từ trước ra sau; phù hợp va chạm bên trái xe mô tô biển số: 60B1-592.57 (dấu vết trượt xước cạnh trái cung chắn bùn trước; dấu vết trượt xước, cong vênh má ngoài vành trái bánh trước, mặt bên trái đĩa phanh; dấu vết trượt xước, mài mòn, gãy vỡ, khuyết kim loại đầu dưới giảm xóc và bu lông bên trái trục bánh trước, cánh yếm chắn gió bên trái, ốp mặt nạ, đèn chuyển hướng bên trái rời khỏi vị trí ban đầu; dấu vết trượt xước, nứt, bể vỡ, bung rời ốp trước đầu xe, ốp trước tay lái bên trái, ốp phía trước và ốp ngoài sàn để chân trước bên trái), có cùng chiều hướng từ trái qua phải, từ trước ra sau.

Dấu vết trượt xước, mài mòn, nứt gãy tại các chi tiết bên phải xe mô tô biển số: 95H1-113.98: Ốp trước tay cầm lái, đầu tay cầm lái, đầu tay phanh, cánh yếm chắn gió, bàn đạp phanh, khung gác chân trước và sau, ốp bảo vệ ống xả, thanh nâng sau xe. Chiều hướng từ phải qua trái, phù hợp va chạm mặt đường khi xe

ngã.

Dấu vết trượt xước, mài mòn, nứt, bung rời khỏi vị trí ban đầu tại các chi tiết bên phải xe mô tô biển số: 60B1-592.57: Cung chắn bùn trước, cánh yếm chắn gió, đầu tay phanh, đầu tay cầm lái, ốp hông sàn để chân trước, ốp sườn, khung gác chân, ốp bảo vệ ống xả, thanh nâng sau xe. Chiều hướng từ phải qua trái, phù hợp va chạm mặt đường khi xe ngã.”

- Tại kết luận giám định bổ sung số 7880/KL-KTHS ngày 07/01/2025 của Phân viện kỹ thuật hình sự Bộ Công an, kết luận:

“+ Tại thời điểm xảy ra tai nạn xe mô tô biển số 60B1-592.57 chuyển động trên đường Nguyễn Văn Trị theo hướng từ cầu H đi Uỷ ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, xe mô tô biển số: 95H1-113.98 chuyển động theo hướng ngược lại.

+ Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 60B1-592.57 với xe mô tô biển số: 95H1-113.98 chiếu xuống mặt đường nằm trước đầu vết cày ký hiệu số 4 trong sơ đồ hiện trường và thuộc phần đường bên phải đường Nguyễn Văn Trị theo hướng từ cầu H đi UBND tỉnh D.”

- Về vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã giao trả xe mô tô biển số 60B1-592.57 cho ông Trương Thế C (là cha ruột của Trương Đăng K) là chủ sở hữu.

Đối với xe môtô biển số 95H1- 113.98 là tài sản của ông Đặng Văn Toán là anh ruột của Đặng Văn T. Quá trình điều tra làm rõ: Ngày 04/10/2023 ông Toán đi làm và để xe mô tô biển số 95H1- 113.98 tại phòng trọ ở khu phố 4, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, T đã tự ý lấy và điều khiển xe mô tô trên để đi làm, ông Toán không biết việc T điều khiển xe gây tai nạn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã trả lại xe cho ông Toán.

- Trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, bị cáo Đặng Văn T đã bồi thường cho gia đình anh Trương Đăng K 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Ông Trương Thế C là cha ruột của Trương Đăng K yêu cầu Đặng Văn T tiếp tục bồi thường 154.493.000đ (Một trăm năm mươi bốn triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn đồng) tiền chi phí mai táng và tổn thất tinh thần. Hiện Đặng Văn T chưa bồi thường.

- Tại Cáo trạng số 28/CT-VKS-HS ngày 15/7/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai), tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thấy hành vi của bị cáo thực hiện là sai và không có ý kiến gì về cáo trạng truy tố bị cáo. Quá trình điều tra bị cáo đã sử dụng số

tiền 10.000.000đ để bồi thường cho gia đình bị hại và đồng ý bồi thường theo yêu cầu của gia đình bị hại.

- Tại phiên toà đại diện bị hại ông C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 154.493.000đ nhưng trừ đi số tiền bị cáo đã bồi thường trước đó là 10.000.000đ. Yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 144.493.000đ. Đối với hình phạt thì yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội danh, điều luật áp dụng nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn T mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Đặng Văn T bồi thường cho đại diện của bị hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai và hối hận về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi của bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – D đã truy tố. Trên cơ sở lời khai của bị cáo tại phiên toà, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ kết luận giám định bổ sung số 7880/KL-KTHS ngày 07/01/2025 của Phân viện kỹ thuật hình sự Bộ Công an, kết luận: “+ Tại thời điểm xảy ra tai nạn xe mô tô biển số 60B1-592.57 chuyển động trên đường Nguyễn Văn Trị theo hướng từ cầu H đi Uỷ ban nhân dân tỉnh Đồng Nai D, xe mô tô biển số: 95H1-113.98 chuyển động theo hướng ngược lại. “+ Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 60B1-592.57 với xe mô tô biển số: 95H1-113.98 chiếu xuống mặt đường nằm trước đầu vết cày ký hiệu số 4 trong sơ đồ

hiện trường và thuộc phần đường bên phải đường Nguyễn Văn Trị theo hướng từ cầu H đi UBND tỉnh Đồng Nai.” có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 03 giờ 04/10/2023, tại đoạn đường Nguyễn Văn Trị thuộc khu phố H, phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai), Đặng Văn T (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 95H1- 113.98 trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu 111.8 mg/dl lưu thông theo hướng từ Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đi cầu H đã lấn sang phần đường ngược chiều và va chạm với xe mô tô biển số 60B1-592.57 do anh Trương Đăng K đang điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại gây tai nạn giao thông. Hậu quả: anh Trương Đăng K tử vong.

Lời khai của bị cáo phù hợp với tất cả tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp không có giấy phép lái xe theo quy định; Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác nên định khung tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng và an toàn xã hội, không tuân thủ quy định về an toàn giao thông gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Nguyên nhân của vụ tại nạn giao thông là do lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, bị cáo tham gia giao thông trong trường hợp không có giấy phép lái xe theo quy định, sử dụng rượu bia vượt mức quy định cho phép. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự Kn hồng của pháp luật.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt và đã bồi thường được một phần trách nhiệm dân sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển số 60B1-592.57 do ông Trương Thế C (là cha ruột của Trương Đăng K) là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh D đã giao trả là có căn cứ.

Đối với xe môtô biển số 95H1- 113.98 là tài sản của ông Đặng Văn Toán là anh ruột của Đặng Văn T. Quá trình điều tra làm rõ: Ngày 04/10/2023 ông Toán đi làm và để xe mô tô biển số 95H1- 113.98 tại phòng trọ ở khu phố 4, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, T đã tự ý lấy và điều khiển xe mô tô trên để đi làm, ông Toán không biết việc T điều khiển xe gây tai nạn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh D đã trả lại xe cho ông Toán là có căn cứ.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc đồng ý bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 144.493.000đ (Một trăm bốn mươi bốn triệu, bốn trăm chín mươi ba nghìn đồng).

[9] Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b, khoản 2 Điều 260; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn T 03 (ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/4/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đặng Văn T phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trương Thế C Thức số tiền 144.493.000đ (Một trăm bốn mươi bốn triệu, bốn trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23, 26 và 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Đặng Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 7.224.650đ (bảy triệu, hai trăm hai mươi bốn nghìn, sáu trăm năm mươi

đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND KV 1 – Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai
- Phòng THADS KV 1 – Đồng Nai;
- Phân trại tạm giam khu vực thành phố Biên Hoà;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Mạnh Tuấn**